

**TRƯỜNG TIỂU HỌC
THỌ NGHIỆP**

**BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH TỔNG HỢP
Năm học 2025-2026**

KHỐI 1																																								
Môn/ Tuần	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	T13	T14	T15	T16	T17	T18	T 18*	Tổng thời lượng HKI	T19	T20	T21	T22	T23	T24	T25	T26	T27	T28	T29	T30	T31	T32	T33	T34	T35	Tổng thời lượng HKII	Tổng thời lượng cả năm học	
Tiếng Việt	12	12	12	12	10	14	12	12	12	12	12	12	12	12	12	10	10	4	216	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	13	16	15	4	14	8	14	204	420	
Toán	3	3	3	3	2	4	3	3	3	3	3	3	3	3	3	2	2	2	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3	4	51	105	
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	0	1	1	1	17	35	
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	3	3	2	34	70
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	35	
Mỹ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	2	1	1	17	35	
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	3	2	2	2	1	2	2	2	34	70
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	0	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51	105
Tổng số tiết/tuần	25	25	25	25	22	28	25	25	25	25	25	25	25	25	25	22	22	6	450	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	26	29	29	12	29	22	28	425	875		
Tiếng Anh	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34	70	
Tiết đọc TV	0	1	1	0	0	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	0	1	8	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	6	14	
HDGD	1	0	0	1	0	4	0	1	0	4	0	1	0	1	3	1	0	0	4	21	0	1	1	1	0	4	0	1	0	1	0	0	3	0	0	0	0	12	33	
AN	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	16	34	
Ôn TV	2	2	2	2	0	0	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	0	14	42	2	2	1	2	2	2	2	2	2	2	1	0	0	0	0	0	0	20	62		
Ôn Toán	1	1	1	1	0	0	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	6	20	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	0	0	0	1	12	32		
Tổng số tiết/tuần	7	7	7	7	3	7	7	7	7	10	7	7	7	7	10	7	3	3	25	145	7	7	7	7	7	10	7	7	7	7	6	3	6	2	3	3	4	100	245	
Tổng cộng số tiết/tuần	32	32	32	32	25	35	32	32	32	35	32	32	32	32	35	32	25	25	31	595	32	32	32	32	32	35	32	32	32	32	32	32	35	14	32	25	32	525	1120	

KHỐI 2

Môn/ Tuần	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	T13	T14	T15	T16	T17	T18	T đệm	Tổng thời lượng HKI	T19	T20	T21	T22	T23	T24	T25	T26	T27	T28	T29	T30	T31	T32	T33	T34	T35	Tổng thời lượng HKII	Tổng thời lượng cả năm học
Tiếng Việt	10	10	10	12	8	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	12	8	8	2	180	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	12	12	5	11	8	12	170	350
Toán	5	5	5	5	4	6	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	4	4	2	90	5	5	5	5	5	5	5	5	4	6	5	6	5	4	4	6	85	175	
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	1	1	0	1	1	1	17	35	
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	3	0	3	2	2	34	70
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	2	1	1	17	35	
Mỹ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	1	0	1	1	1	17	35	
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	3	2	2	2	1	2	2	2	34	70
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	0	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51	105
Tổng số tiết/tuần	25	25	25	27	22	26	25	25	25	25	25	25	25	25	27	22	22	4	450	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	27	28	29	14	27	22	28	425	875	
Tiếng Anh	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	2	2	3	2	2	3	0	2	2	2	2	34	70	
Đọc TV	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	0	1	9	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	6	15
HĐGD	1	0	1	0	0	3	1	0	1	3	1	0	1	0	4	0	0	0	8	24	1	0	1	0	1	3	1	0	1	0	3	0	0	0	0	0	12	36	
MT	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	1	16	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	1	0	0	13	29
Ôn TV	2	2	2	1	0	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	0	0	10	37	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	0	0	0	1	0	1	22	59	
Ôn Toán	1	1	1	0	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	7	23	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	0	0	1	1	1	13	36
Tổng số tiết/tuần	7	7	7	5	3	9	7	7	7	10	7	7	7	7	10	5	3	3	27	145	7	7	7	7	7	10	7	7	7	7	5	4	6	0	5	3	4	100	245
Tổng cộng số tiết/tuần	32	32	32	32	25	35	32	32	32	35	32	32	32	32	35	32	25	25	31	595	32	32	32	32	32	35	32	32	32	32	32	32	35	14	32	25	32	525	1120

KHỐI 3

Môn/ Tuần	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	T13	T14	T15	T16	T17	T18	T đệm	Tổng thời lượng HKI	T19	T20	T21	T22	T23	T24	T25	T26	T27	T28	T29	T30	T31	T32	T33	T34	T35	Tổng thời lượng HKII	Tổng thời lượng cả năm học
Tiếng Việt	7	7	7	7	5	9	7	7	7	7	7	7	7	7	9	5	5	2	126	7	7	7	7	7	7	7	7	7	6	8	9	5	7	5	9	119	245		
Toán	5	5	5	5	4	6	5	5	5	5	5	5	5	5	5	4	6	0	90	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	7	6	2	5	5	5	85	175		
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	0	1	0	2	17	35			
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	2	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	3	2	3	34	70	
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	2	1	1	17	35			
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	2	1	1	17	35			
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	3	2	2	1	2	2	2	34	70		
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	35		
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	1	0	1	1	1	17	35		
Tiếng Anh	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	0	72	4	4	4	4	4	4	4	4	4	5	4	4	2	5	4	4	68	140		
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	0	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51	105		
Tổng số tiết/tuần	28	28	28	28	25	31	28	28	28	28	28	28	28	28	28	30	25	25	4	504	28	28	28	28	28	28	28	28	29	32	32	14	32	25	32	476	980		
Tiết đọc TV	0	1	1	0	0	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	0	1	8	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	6	14		
HĐGD	1	0	0	1	0	4	0	1	0	4	0	1	0	1	3	1	0	0	4	21	0	1	0	1	0	4	0	1	0	1	0	0	3	0	0	0	11	32	
Ôn TV	2	2	2	2	0	0	2	2	2	2	2	2	2	2	1	0	0	13	40	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	0	0	0	0	0	0	21	61		
Ôn Toán	1	1	1	1	0	0	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	0	9	22	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	11	33		
Tổng số tiết/tuần	4	4	4	4	0	4	4	4	4	7	4	4	4	4	7	2	0	0	27	91	4	4	4	4	4	4	7	4	4	4	4	3	0	3	0	0	0	49	140
Tổng cộng số tiết/tuần	32	32	32	32	25	35	32	32	32	35	32	32	32	32	35	32	25	25	31	595	32	32	32	32	32	35	32	32	32	32	32	32	35	14	32	25	32	525	1120

KHỐI 4

Môn/ Tuần	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	T13	T14	T15	T16	T17	T18	T đệm	Tổng thời lượng HKI	T19	T20	T21	T22	T23	T24	T25	T26	T27	T28	T29	T30	T31	T32	T33	T34	T35	Tổng thời lượng HKII	Tổng thời lượng cả năm học	
Tiếng Việt	7	7	7	8	5	8	7	7	7	7	7	7	7	7	7	5	5	4	4	126	7	7	7	7	8	8	7	8	8	7	7	7	7	5	7	4	8	119	245	
Toán	5	5	6	5	4	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	6	3	2	4	90	5	5	5	5	5	5	6	6	6	5	5	5	6	1	6	3	6	85	175	
Đạo đức	1	1	1	1	0	1	2	1	1	1	1	1	1	1	1	2	0	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	1	1	1	0	1	1	1	17	35	
Khoa học	2	2	2	2	1	2	3	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	3	2	3	0	2	2	2	34	70	
LS & ĐL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	3	3	2	2	2	2	2	2	0	2	2	2	34	70	
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	2	1	1	17	35		
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	35
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	3	2	1	2	2	2	34	70	
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	35
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	1	0	1	1	1	17	35	
Tiếng Anh	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	0	72	4	4	4	4	4	4	4	4	4	5	5	4	4	2	4	4	4	68	140	
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	0	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51	105
Tổng số tiết/tuần	30	30	31	31	25	31	32	30	30	30	30	30	30	30	30	32	25	25	8	540	30	30	30	30	31	32	32	32	32	32	32	32	32	14	32	25	32	510	1050	
Hết học TV	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	7	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	9	
HĐGD	1	0	1	0	0	3	0	0	1	3	1	0	1	0	4	0	0	0	3	18	1	0	1	0	1	3	0	0	0	0	0	0	3	0	0	0	0	9	27	
Ôn TV	0	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	12	17	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	20	
Ôn Toán	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	8	13	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	14	
Tổng số tiết/tuần	2	2	1	1	0	4	0	2	2	5	2	2	2	2	5	0	0	0	23	55	2	2	2	2	1	3	0	0	0	0	0	0	3	0	0	0	0	15	70	
Tổng cộng số tiết/tuần	32	32	32	32	25	35	32	32	32	35	32	32	32	32	35	32	25	25	31	595	32	32	32	32	32	35	32	32	32	32	32	32	35	14	32	25	32	525	1120	

KHỐI 5

Môn/ Tuần	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	T13	T14	T15	T16	T17	T18	T đệm	Tổng thời lượng HKI	T19	T20	T21	T22	T23	T24	T25	T26	T27	T28	T29	T30	T31	T32	T33	T34	T35	Tổng thời lượng HKII	Tổng thời lượng cả năm học
Tiếng Việt	7	7	8	8	5	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	8	4	4	5	126	7	7	7	7	8	7	7	9	9	8	9	7	7	2	7	5	6	119	245
Toán	5	5	5	6	4	5	5	5	5	5	5	5	5	5	6	5	4	3	2	90	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	3	5	5	7	85	175	
Đạo đức	1	1	1	1	0	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	2	1	1	1	0	1	0	1	17	35				
Khoa học	2	2	2	2	1	3	2	2	2	2	2	2	2	2	3	1	2	0	36	2	2	2	2	3	3	2	2	2	2	2	2	0	2	2	2	34	70		
LS & ĐL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	4	2	2	2	2	3	2	0	3	0	2	34	70	
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	35	
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	35
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	3	2	2	34	70		
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	35
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	0	1	1	1	1	17	35	
Tiếng Anh	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	0	72	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	5	5	2	4	4	4	68	140	
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	0	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51	105
Tổng số tiết/tuần	30	30	31	32	25	32	30	30	30	30	30	30	30	31	32	25	25	7	540	30	30	30	30	32	32	32	32	32	32	32	32	14	32	25	31	510	1050		
Tiết đọc TV	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	1	6	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	3	9
HĐGD	1	1	0	0	0	3	1	1	0	4	0	1	0	1	3	0	0	0	6	22	0	1	0	1	0	3	0	0	0	0	0	3	0	0	0	0	8	30	
Ôn TV	1	0	0	0	0	0	1	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	10	16	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	18	
Ôn Toán	0	1	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	1	0	0	0	0	7	11	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	13	
Tổng số tiết/tuần	2	2	1	0	0	3	2	2	2	5	2	2	2	2	4	0	0	0	24	55	2	2	2	2	0	3	0	0	0	0	0	0	3	0	0	1	15	70	
Tổng cộng số tiết/tuần	32	32	32	32	25	35	32	32	32	35	32	32	32	32	35	32	25	25	31	595	32	32	32	32	32	35	32	32	32	32	32	32	35	14	32	25	32	525	1120

